

Số: 845 /SNV-CCHC

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2021

Về việc góp ý Dự thảo Kế hoạch
CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2025

Kính gửi:

- Văn phòng UBND Thành phố; các Sở: Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Tư pháp;
- Các Sở, cơ quan tương đương Sở, UBND quận, huyện, thị xã.

Thực hiện nhiệm vụ được giao, Sở Nội vụ dự thảo Kế hoạch Cải cách hành chính (CCHC) nhà nước của thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 – 2025. Nội dung, nhiệm vụ, chỉ tiêu xây dựng Dự thảo căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hà Nội lần thứ XVII (nhiệm kỳ 2020 – 2025); căn cứ các Chương trình của Thành ủy Hà Nội khóa XVII, trong đó tập trung vào Chương trình số 01/CTr-TU của Thành ủy về “Tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị Thành phố trong sạch, vững mạnh; đẩy mạnh cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025”; đồng thời tham khảo nội dung chỉ đạo tại Dự thảo Nghị Quyết của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 – 2030; và đề xuất nhiệm vụ triển khai do các Sở, cơ quan tương đương Sở gửi theo Công văn số 2731/SNV-CCHC ngày 23/9/2020 của Sở Nội vụ về việc đề xuất nội dung, nhiệm vụ để xây dựng Kế hoạch Cải cách hành chính của Thành phố năm 2021 và giai đoạn 2021-2025.

Để tiếp tục hoàn thiện Dự thảo trước khi báo cáo Chủ tịch UBND Thành phố, đề nghị cơ quan theo lĩnh vực CCHC được UBND Thành phố phân công phụ trách tham mưu, góp ý kiến:

- Nội dung Dự thảo (đề xuất điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung).
- Đề xuất bổ sung các **Chỉ tiêu tại Mục I**. Chỉ tiêu cần lượng hóa được nhằm cụ thể hóa các chỉ tiêu theo từng năm (nếu khả thi).
- Đề xuất bổ sung các **Nhiệm vụ trọng tâm CCHC giai đoạn 2021-2025 tại Mục II**. Nhiệm vụ, trọng tâm cần cụ thể hóa các nội dung, chỉ tiêu, nhiệm vụ theo chỉ đạo của Thành ủy và theo định hướng của Chính phủ.

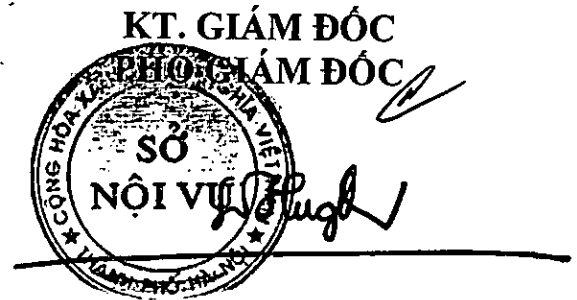
- Đề xuất bổ sung Danh sách các *Nhiệm vụ, Đề án CCHC giai đoạn 2021 – 2025 tại Phụ lục*. Nhiệm vụ, Đề án CCHC cần xác định cụ thể: sản phẩm, thời gian hoàn thành, cơ quan thực hiện, cơ quan phối hợp. Trong trường hợp cơ quan chủ trì bỏ trống, cơ quan thường trực sẽ đề xuất sản phẩm và thời gian hoàn thành.

Văn bản gửi về Sở Nội vụ (qua phòng Cải cách hành chính đề tổ: ng hợp, email: phongcchc_sonv@hanoi.gov.vn) trước ngày 08/4/2021.

* Tải văn bản tại website của Sở Nội vụ: <https://sonoivu.hanoi.gov.vn/>

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Giám đốc Sở (để báo cáo);
- Các phòng chuyên môn thuộc SNV;
(để đề xuất nội dung; nhiệm vụ)
- Lưu: VT, CCHC.



Định Mạnh Hùng

08/4/2021

Số: /KH-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH

CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

Thực hiện Chương trình số 01-Ctr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; đẩy mạnh cải cách hành chính giai đoạn 2021 – 2025, UBND thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch CCHC nhà nước của Thành phố giai đoạn 2021 - 2025 như sau:

I. MỤC TIÊU, CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Tiếp tục đẩy mạnh CCHC nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao chất lượng giải trình; đổi ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ; hệ thống cơ quan hành chính nhà nước các cấp tinh gọn, thông suốt và hoạt động hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ nhân dân.

Xây dựng nền hành chính đảm bảo liên thông, đồng bộ, thống nhất và hội nhập quốc tế nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên địa bàn và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô.

Nâng cao mức độ hài lòng của người dân, lấy sự hài lòng của người dân là mục tiêu phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước. Trọng tâm cải cách hành chính trong 5 năm tới là: xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có chất lượng cao, có số lượng, cơ cấu hợp lý, chú trọng cải cách tiền lương của cán bộ, công chức, viên chức; phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

2. Yêu cầu

- Các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã; cơ quan của Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn Thành phố nhận thức đầy đủ, xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, thường xuyên.

- Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu của các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

- Kế thừa và phát huy những kinh nghiệm tốt trong CCHC giai đoạn vừa qua, đồng thời chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để CCHC là khâu đột phá trong quản lý của Thành phố.

- Cải cách hành chính phải đạt mục tiêu vì sự hài lòng của tổ chức, doanh nghiệp và người dân; đồng bộ về thể chế, ứng dụng CNTT và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Quán triệt phương châm 5 dễ “*dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm, dễ đánh giá, dễ kiểm tra, giám sát*” trong ban hành và triển khai tổ chức thực hiện đề án, chuyên đề, kế hoạch thực hiện Chương trình.

3. Các chỉ tiêu cụ thể

TT	Chỉ tiêu	Giải trình/ Nguồn
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH	
1.	Hàng năm, chỉ số PAPI tăng trung bình tối thiểu 5 bậc so với năm trước.	Chương trình 01-Ctr/TU
2.	Đến năm 2023, chỉ số SIPAS đạt trên 85%; đến năm 2025 đạt trên 90%.	Chương trình 01-Ctr/TU
3.	100% các cuộc thanh tra, kiểm tra khi phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự, hoặc có dấu hiệu tham nhũng phải được kiến nghị chuyển đến cơ quan điều tra để xử lý theo quy định pháp luật; 90% các quyết định, kết luận có hiệu lực pháp luật phải được thực hiện xong theo quy định	Chương trình 10-Ctr/TU
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ	
4.	100% các văn bản hướng dẫn, thi hành, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước phải được Thành phố rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế phù hợp, kịp thời theo quy định của Đảng, pháp luật hiện hành	Chương trình 10-Ctr/TU
5.	Phấn đấu 100% các văn bản QPPL về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức và người dân.	Chương trình 10-Ctr/TU
III	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	
6.	Phấn đấu cung cấp dịch vụ công mức độ 4 đủ điều kiện, đạt	Chương trình 01-

	100%; tích hợp 60% các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 với Công dịch vụ công quốc gia.	Ctr/TU
7.	Phân đầu 100% số hồ sơ thủ tục hành chính được trả kết quả giải quyết đúng hạn, trước hạn.	Chương trình 01- Ctr/TU
8.	Đến năm 2025, phân đầu có thêm 20% số lượng thủ tục hành chính được tinh gọn, đơn giản hóa, rút ngắn thời gian và tiết giảm chi phí.	Chương trình 01- Ctr/TU
9.	Cắt giảm, đơn giản hóa tối thiểu 20% số quy định và tối thiểu 20% chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh tại các văn bản đang có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31/05/2020.	Dự thảo Chương trình CCHC 2021- 2025 của Chính phủ
10.	Ít nhất 80% thủ tục hành chính, có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên	Dự thảo Chương trình CCHC 2021- 2025 của Chính phủ
11.	Hoàn thành việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp	Dự thảo Chương trình CCHC 2021- 2025 của Chính phủ
12.	80% thủ tục hành chính, có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4	Dự thảo Chương trình CCHC 2021- 2025 của Chính phủ
13.	Tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt từ 50% trở lên	Dự thảo Chương trình CCHC 2021- 2025 của Chính phủ
14.	Số hóa 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng lại của Thành phố	Dự thảo Chương trình CCHC 2021- 2025 của Chính phủ
15.	Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 85%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 80%	Dự thảo Chương trình CCHC 2021- 2025 của Chính phủ
16.	Đến năm 2025, người dân được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đạt 100%	Chương trình 10- Ctr/TU
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ	

	NƯỚC	
17.	Đến năm 2025, giảm tối thiểu 20% đầu mỗi tổ chức bên trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2015.	Chương trình 01-Ctr/TU
18.	Đến năm 2025, giảm tối thiểu 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021.	Chương trình 01-Ctr/TU
19.	Đến năm 2025, tối thiểu có 20% đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ so với năm 2015.	Chương trình 01-Ctr/TU
20.	Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 90%. Mức độ hài lòng của người dân về dịch vụ cung cấp y tế, giáo dục công lập đạt tối thiểu 85%	Dự thảo Chương trình CCHC 2021-2025 của Chính phủ
V	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ	
21.	100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng số, trong đó 30% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu.	Chương trình 01-Ctr/TU
22.	100% cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/09/2019 của Chính phủ phải được thực hiện nghiêm túc theo quy định	Chương trình 10-Ctr/TU
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG	
23.	Có tối thiểu 20% đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ kinh phí chi thường xuyên; 100% đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác, có đủ điều kiện, hoàn thành việc chuyển đổi thành công ty cổ phần	Dự thảo Chương trình CCHC 2021-2025 của Chính phủ
24.	Phần đầu giai đoạn 2021 – 2025, tỷ trọng chi thường xuyên ở mức khoảng 50% tổng chi ngân sách; hàng năm 100% vốn đầu tư được phân bổ kịp thời, tuân thủ đúng nguyên tắc, quy định	Chương trình 10-Ctr/TU
VII	CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ	
25.	100% cơ sở dữ liệu cấp Thành phố tạo nền tảng phát triển Chính quyền điện tử được hoàn thành và kết nối, chia sẻ	Dự thảo Chương trình CCHC 2021-2025 của Chính phủ
26.	100% Cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử	Dự thảo Chương

	của Thành phố được kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia; 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 phổ biến, liên quan đến nhiều người dân, doanh nghiệp được tích hợp lên Cổng dịch vụ công của Thành phố; 100% giao dịch trên các Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của các cấp được xác thực điện tử	trình CCHC 2021-2025 của Chính phủ
27.	40% số lượng người dân, doanh nghiệp tham gia Cổng Dịch vụ công Thành phố được xác thực định danh điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền	Dự thảo Chương trình CCHC 2021-2025 của Chính phủ
28.	60% các hệ thống thông tin của Thành phố có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đã đưa vào vận hành, khai thác được kết nối, liên thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu; thông tin của người dân, doanh nghiệp đã được số hóa và lưu trữ tại các cơ sở dữ liệu Thành phố không phải cung cấp lại	Dự thảo Chương trình CCHC 2021-2025 của Chính phủ
29.	100% cuộc họp của Thành phố và 80% cuộc họp cấp huyện được thực hiện thông qua hệ thống tại các cuộc họp của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân	Dự thảo Chương trình CCHC 2021-2025 của Chính phủ
30.	90% hồ sơ công việc tại Thành phố; 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước)	Dự thảo Chương trình CCHC 2021-2025 của Chính phủ
31.	Phân đầu cung cấp dịch vụ công mức độ 4 đủ điều kiện, đạt 100%; tích hợp 60% các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 với Cổng dịch vụ công quốc gia.	Chương trình 01-Ctr/TU
32.	Phân đầu 60% các hệ thống thông tin của Thành phố có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đưa vào vận hành, khai thác, chia sẻ tích hợp với cơ sở dữ liệu quốc gia. Đến năm 2025, cơ bản hoàn thành chuyển đổi số trong các cơ quan của hệ thống chính trị Thành phố.	Chương trình 01-Ctr/TU

Các chỉ tiêu nêu trên được UBND Thành phố giao cho các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch chi tiết, xác định rõ trách nhiệm tập thể và cá nhân, lộ trình cụ thể hàng năm, giải pháp thực hiện để phân đầu đạt và vượt tiến độ, chỉ tiêu Thành phố đã đề ra trên các lĩnh vực CCHC (chi tiết tại Phụ lục đính kèm).

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH GIAI ĐOẠN 2021 – 2025

1. Công tác chỉ đạo điều hành

Nội dung Sở Nội vụ đề xuất	Giải trình/Nguồn nhiệm vụ
<p>Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra công vụ, kiểm tra CCHC hằng năm theo hình thức đột xuất, kiểm tra theo chuyên đề; chú trọng tái kiểm tra việc khắc phục tồn tại, khuyết điểm được chỉ ra từ đợt kiểm tra trước; những vấn đề ảnh hưởng đến kết quả chỉ số CCHC, PAPI, SIPAS của Thành phố.</p>	<p>Chương trình 01- Ctr/TU</p>

2. Cải cách thể chế

Nội dung	Giải trình/ Nguồn nhiệm vụ
<p>a) Nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật</p> <p>Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Thủ đô để khai thác tối đa và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực phát triển, phù hợp với thực tiễn của Thành phố. Xây dựng, hoàn thiện hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật của Thành phố, cụ thể hóa các quy định của Trung ương để triển khai thực hiện thành công thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị; thí điểm cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù của Thủ đô.</p>	<p>Chương trình 01- Ctr/TU</p>
<p>b) Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật.</p> <p>Triển khai các biện pháp cụ thể để tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức.</p> <p>Tăng cường theo dõi, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật.</p> <p>Thực hiện rà soát quy trình giải quyết công việc hành chính trong nội bộ từng cơ quan, đơn vị, chú trọng các công việc có liên quan đến nhiều cơ quan, đơn vị; lập danh mục các công việc hành chính, xác định rõ quy trình giải quyết. Thường xuyên kiểm soát, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy trình tại các cơ quan, đơn vị.</p>	<p>Dự thảo Chương trình CCHC 2021-2025 của Chính phủ</p>

c) Tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp	Dự thảo Chương trình CCHC 2021-2025 của Chính phủ
<p>d) Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật</p> <p>Ban hành quy định và tổ chức triển khai có hiệu quả công tác theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm</p> <p>Tăng cường năng lực phản ứng chính sách, xử lý các vấn đề mới phát sinh, đặc biệt gắn với quá trình xây dựng, hoàn thiện pháp luật</p> <p>Tăng cường theo dõi, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật</p>	Dự thảo Chương trình CCHC 2021-2025 của Chính phủ

3. Cải cách thủ tục hành chính

Nội dung	Giải trình/ Nguồn nhiệm vụ
Thực hiện rà soát, đơn giản hóa TTHC, cắt giảm chi phí tuân thủ TTHC, đặc biệt trong một số lĩnh vực như: tài nguyên - môi trường, kế hoạch và đầu tư, xây dựng, quản lý đô thị, lao động - thương binh và xã hội.	Chương trình 01-Ctr/TU
Đảm bảo các TTHC được công bố, công khai, thông tin tuyên truyền kịp thời, đầy đủ, đúng quy định của pháp luật.	Chương trình 01-Ctr/TU
Cập nhật, theo dõi thường xuyên, kiểm soát, tổng hợp và công khai hằng tháng kết quả giải quyết TTHC của các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố.	Chương trình 01-Ctr/TU
Hướng dẫn, tổ chức tập huấn, kiểm soát chặt chẽ việc tuân thủ các quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính, TTHC, trọng tâm là các TTHC về chứng thực xác nhận, cấp phép xây dựng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và sở hữu nhà ở.	Chương trình 01-Ctr/TU
Tăng cường giải quyết gắn với kiểm soát, đánh giá, giám sát việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, đẩy mạnh việc số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính, chứng thực bản sao điện tử từ bản chính, trả kết quả giải quyết bản điện tử theo quy định của Nghị định số 45/2020/NĐ-CP	Dự thảo Chương trình CCHC 2021-2025 của Chính phủ

<p>Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Nghiên cứu xây dựng và triển khai Đề án thí điểm đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính</p>	<p>Dự thảo Chương trình CCHC 2021-2025 của Chính phủ</p>
--	--

4. Cải cách tổ chức bộ máy nhà nước

Nội dung	Giải trình/ Nguồn nhiệm vụ
<p>Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 97/2019/QH14 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội.</p>	<p>Chương trình 01-Ctr/TU</p>
<p>Thực hiện rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy các cơ quan, đơn vị theo hướng giảm đầu mối tổ chức trung gian, khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo nguyên tắc một tổ chức có thể đảm nhiệm nhiều việc, nhưng một việc chỉ do một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính.</p>	<p>Chương trình 01-Ctr/TU</p>
<p>Rà soát, sắp xếp giảm tối đa các ban quản lý dự án, các tổ chức phối hợp liên ngành, nhất là các tổ chức có bộ phận giúp việc chuyên trách. Nghiên cứu thí điểm các mô hình tổ chức mới đảm bảo tinh gọn, linh hoạt, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu phát triển thực tiễn của Thủ đô (như: mô hình trung tâm y tế cấp huyện, trung tâm báo chí tập trung, trung tâm điều hành Thành phố,...).</p>	<p>Chương trình 01-Ctr/TU</p>
<p>Thực hiện đổi mới hệ thống tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập, trọng tâm là các lĩnh vực: y tế, giáo dục, lao động - thương binh và xã hội, khoa học và công nghệ, văn hóa, thể thao và du lịch, thông tin và truyền thông. Đẩy mạnh chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập sang tự chủ, sang công ty cổ phần; thí điểm xây dựng trường phổ thông liên cấp công lập, chú trọng thành lập các trường ngoài công lập ở những đơn vị đủ điều kiện. Thực hiện tốt quy hoạch báo chí đến năm 2025.</p>	<p>Chương trình 01-Ctr/TU</p>

<p>Tiếp tục phân cấp, gắn với quyền hạn và trách nhiệm, khuyến khích sự chủ động, sáng tạo, phát huy tính tích cực của các cấp, các ngành trong thực hiện quản lý nhà nước.</p>	<p>Chương trình 01- Ctr/TU</p>
<p>Nghiên cứu thí điểm chuyển giao một số nhiệm vụ và dịch vụ hành chính công mà Nhà nước không nhất thiết phải thực hiện cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đảm nhiệm.</p>	<p>Chương trình 01- Ctr/TU</p>
<p>Nghiên cứu, triển khai các biện pháp đổi mới phương thức làm việc nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của các cơ quan hành chính trên môi trường số, tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ</p>	<p>Dự thảo Chương trình CCHC 2021- 2025 của Chính phủ</p>

5. Cải cách chế độ công vụ

<p>Nội dung</p>	<p>Giải trình/Nguồn nhiệm vụ</p>
<p>Xây dựng bộ công cụ đánh giá kết quả thực hiện công tác CCHC gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và phù hợp với thực tiễn, yêu cầu đổi mới.</p>	<p>Chương trình 01- Ctr/TU</p>
<p>Tổ chức thực hiện hiệu quả và kiểm soát các nhiệm vụ của Trung ương, Thành phố giao, định kỳ hàng tháng tổng hợp và công khai kết quả thực hiện các nhiệm vụ.</p>	<p>Chương trình 01- Ctr/TU</p>
<p>Nghiên cứu, xây dựng và thực hiện chính sách thu hút, trọng dụng, ưu đãi và đào tạo, bồi dưỡng người có tài năng trong hoạt động công vụ.</p>	<p>Chương trình 01- Ctr/TU</p>
<p>Xây dựng Đề án Đào tạo bồi dưỡng nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức Thành phố, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng, chú trọng đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng theo kết quả đầu ra; cập nhật kiến thức liên quan đến kỹ năng giao tiếp, ứng xử; kỹ năng tham mưu, kỹ năng xử lý tình huống, tập trung đào tạo, bồi dưỡng nhóm đối tượng học viên làm công tác tham mưu về tổ chức cán bộ, lãnh đạo cấp xã.</p>	<p>Chương trình 01- Ctr/TU</p>
<p>Nghiên cứu xây dựng quy trình đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức hàng tháng theo hướng xác định rõ kết quả đầu ra và ứng dụng CNTT.</p>	<p>Chương trình 01- Ctr/TU</p>

6. Cải cách tài chính công

Nội dung	Giải trình/ Nguồn nhiệm vụ
<p>Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách cho phù hợp với phân cấp quản lý nhà nước về kinh tế - xã hội; xây dựng tỷ lệ phần trăm phân chia khoản thu giữa các cấp ngân sách và định mức phân bổ chi ngân sách Thành phố giai đoạn 2022-2025.</p>	<p>Chương trình 01- Ctr/TU</p>
<p>Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù theo Nghị quyết số 115/2020/QH14, ngày 19/6/2020 của Quốc hội; triển khai công tác tài chính - ngân sách tại các quận, thị xã và các phường khi triển khai thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị từ 01/7/2021 theo Nghị quyết số 97/2019/QH14 của Quốc hội và Nghị định của Chính phủ.</p>	<p>Chương trình 01- Ctr/TU</p>
<p>Từng bước cơ cấu lại thu ngân sách của Thành phố theo hướng bền vững, tăng thu từ khu vực sản xuất kinh doanh; đẩy mạnh các giải pháp quản lý, khai thác nguồn lực tài chính từ đất đai, tài sản công, tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô.</p>	<p>Chương trình 01- Ctr/TU</p>
<p>Tiếp tục rà soát, cơ cấu lại chi ngân sách theo hướng tiết kiệm chi thường xuyên, tập trung nguồn lực cho chi đầu tư phát triển. Quản lý chặt chẽ bội chi và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn huy động cho các dự án đầu tư phát triển; đảm bảo nguồn vốn trả nợ vay theo kế hoạch của Thành phố.</p>	<p>Chương trình 01- Ctr/TU</p>
<p>Đổi mới căn bản, toàn diện và đồng bộ hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, quản trị tiên tiến, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; giữ vai trò chủ đạo, then chốt trong thị trường dịch vụ sự nghiệp công; cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu có chất lượng ngày càng cao. Giảm mạnh đầu mối và tỷ trọng chi ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập để cơ cấu lại ngân sách nhà nước, cải cách tiền lương và nâng cao thu nhập cho cán bộ, viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập. Phát triển thị trường dịch vụ sự nghiệp công và thu hút mạnh mẽ các thành phần kinh tế tham gia phát triển dịch vụ sự nghiệp công. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, tổng kết thực tiễn để kịp thời bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách. Đẩy mạnh xã hội hoá, nhất là trong các ngành, lĩnh vực và địa bàn mà khu vực ngoài công lập làm được và làm tốt; huy</p>	<p>Chương trình 01- Ctr/TU</p>

động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển lành mạnh thị trường dịch vụ sự nghiệp công. Thực hiện công khai, minh bạch, không thương mại hoá. Bảo đảm công bằng, bình đẳng giữa các đơn vị sự nghiệp công lập và ngoài công lập.	
Tăng cường quản lý, sử dụng tập trung, theo chế độ, định mức, đẩy mạnh áp dụng cơ chế khoán đối với sử dụng tài sản công. Rà soát, hoàn thiện tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công như: tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô; tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng.	Chương trình 01- Ctr/TU
Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, tăng cường thanh tra, giám sát và công khai minh bạch trong công tác quản lý, sử dụng ngân sách, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.	Chương trình 01- Ctr/TU

7. Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số

Nội dung	Giải trình/Nguồn nhiệm vụ
Xây dựng Chương trình mục tiêu Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2021-2025; khẩn trương ban hành và triển khai Kiến trúc chính quyền điện tử Thành phố.	Chương trình 01- Ctr/TU
Phát triển hạ tầng số, hạ tầng CNTT, hạ tầng dữ liệu,... kết nối liên thông, đồng bộ và thống nhất, phục vụ triển khai Chính phủ điện tử, xây dựng Chính phủ số, tạo nền tảng phát triển kinh tế số, xã hội số, xây dựng Thành phố thông minh.	Chương trình 01- Ctr/TU
Nghiên cứu, đề xuất việc ứng dụng CNTT vào đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước; giảm chi phí và thời gian xử lý công việc.	Chương trình 01- Ctr/TU
Phát triển, nâng cao hiệu quả giải quyết dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên Cổng dịch vụ công Thành phố và tăng tỷ lệ dịch vụ công đủ điều kiện kết nối thành công với Cổng dịch vụ công Quốc gia.	Chương trình 01- Ctr/TU
Xây dựng và phát triển đô thị thông minh: phát triển các dịch vụ đô thị thông minh phù hợp với điều kiện, đặc thù và nhu	Dự thảo Chương trình CCHC 2021-

câu thực tế; lựa chọn đô thị điển hình để triển khai thử nghiệm một số dịch vụ trên nền tảng đô thị thông minh; kịp thời sơ kết đánh giá và nhân rộng các mô hình hiệu quả phù hợp với thực tiễn	2025 của Chính phủ
--	--------------------

III. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Thực hiện theo chế độ báo cáo định kỳ quy định tại Kế hoạch CCHC hàng năm.

Các Sở, cơ quan tương đương Sở: Định kỳ tổng hợp kết quả triển khai nội dung CCHC thuộc lĩnh vực do cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm chủ trì, tham mưu UBND Thành phố, gửi báo cáo chuyên đề về UBND Thành phố (qua Sở Nội vụ để tổng hợp).

IV. KINH PHÍ

Nguồn kinh phí bảo đảm cho công tác CCHC thuộc Kế hoạch được bố trí trong dự toán hàng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Giám đốc các Sở/Thủ trưởng các cơ quan tương đương Sở, các đơn vị sự nghiệp công lập và Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã

Căn cứ các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo, triển khai toàn diện Kế hoạch CCHC, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Cụ thể hóa chỉ tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch CCHC này thành Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021 – 2025 và Kế hoạch CCHC hàng năm của cơ quan, đơn vị và bố trí kinh phí triển khai thực hiện. Thời gian ban hành Kế hoạch CCHC hàng năm được quy định trong Kế hoạch CCHC hàng năm của Thành phố.

- Tiếp tục phổ biến, tuyên truyền, quán triệt công tác CCHC gắn với Chủ đề công tác từng năm của Thành phố, chú trọng thông tin tuyên truyền tiện ích việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4, các vấn đề liên quan trực tiếp tới dân sinh, các nội dung tại Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Tổ chức thực hiện hội nghị đối thoại với người dân, tổ chức và doanh nghiệp về các vấn đề có liên quan tới giải quyết công việc của người dân, tổ chức và doanh nghiệp thuộc thẩm quyền của cơ quan, đơn vị ít nhất 2 lần/năm.

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Thành phố giao đảm bảo chất lượng và tiến độ, thời gian yêu cầu và định kỳ hằng tháng báo kết quả thực hiện nhiệm vụ của Thành phố về Văn phòng UBND Thành phố và Sở Nội vụ (theo hướng dẫn của Văn phòng UBND Thành phố).

- Tiếp tục rà soát, cập nhật, công khai và hướng dẫn kịp thời, đầy đủ các TTHC, các văn bản quy định về TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của cơ quan, đơn vị tại trụ sở làm việc, trên công (trang) thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

- Theo dõi, cập nhật thường xuyên, tổng hợp và **công khai hằng tháng** kết quả giải quyết TTHC, kết quả tiếp nhận, xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức tại trụ sở cơ quan, Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và đơn vị trực thuộc (*công khai vào ngày cuối cùng của các tháng*).

- Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND của UBND Thành phố; thực hiện ứng dụng CNTT và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 trong giải quyết TTHC (*Quý II/2021*).

- Tiếp tục tổ chức lấy ý kiến người dân, doanh nghiệp về chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công, nhất là các lĩnh vực, thủ tục liên quan đến các dịch vụ thiết yếu dân sinh.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm tra công vụ, kiểm tra CCHC theo hình thức đột xuất, không báo trước; đảm bảo 100% cơ quan, đơn vị được kiểm tra ít nhất 01 lần trong năm, trong đó chú trọng kiểm tra những nội dung liên quan các nhiệm vụ cấp trên giao, việc khắc phục những vấn đề tồn tại hạn chế từ những đợt kiểm tra trước; việc giải quyết TTHC liên quan đến lĩnh vực bức xúc dân sinh.

- Đối với UBND cấp huyện, ngoài việc thực hiện những nội dung trên, Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã chỉ đạo:

+ Thành lập Đoàn kiểm tra công vụ kiểm tra tất cả các phòng chuyên môn và các xã, phường, thị trấn trực thuộc; tập trung kiểm tra đánh giá mức độ hài lòng của người dân, tổ chức; việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết các phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức; kết quả giải quyết TTHC thuộc các lĩnh vực: Tư pháp (TTHC liên quan đến chứng thực xác nhận), Xây dựng – Đô thị (TTHC liên quan đến cấp phép xây dựng), Tài nguyên - Môi trường (TTHC liên quan đến cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và sở hữu nhà ở)... và thực hiện các quy định về Quy chế dân chủ tại xã, phường, thị trấn; **chậm nhất ngày 15 của tháng cuối quý**, tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra hằng quý về UBND Thành phố (qua Sở Nội vụ).

+ UBND cấp xã triển khai thực hiện đúng, đủ các quy định về quy chế dân chủ ở cơ sở, đặc biệt là việc công khai, minh bạch về tài chính, quyết toán và dự toán ngân sách các cấp hàng năm; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

+ Triển khai việc đánh giá chấm điểm xác định kết quả Chỉ số CCHC hàng năm áp dụng trong nội bộ cơ quan, đơn vị và đơn vị cấp dưới trực thuộc.

+ Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá hàng tháng; việc đánh giá hiệu quả và chất lượng công việc của các Trưởng phòng chuyên môn cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp xã (theo định kỳ hằng tháng, quý, năm).

2. Trách nhiệm cụ thể của một số cơ quan, đơn vị

Ngoài việc xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch CCHC tại cơ quan, đơn vị, Thủ trưởng các Sở, cơ quan tương đương Sở sau đây có trách nhiệm triển khai một số nội dung/nhiệm vụ cụ thể.

2.1. Sở Nội vụ

Là cơ quan thường trực của UBND Thành phố về CCHC, có trách nhiệm:

- Giúp UBND Thành phố hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch hàng năm của Thành phố đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng yêu cầu, tiến độ; tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch.

- Tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá và đề xuất các giải pháp đẩy mạnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch.

- Định kỳ, chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND Thành phố ban hành kế hoạch triển khai thực hiện xác định chỉ số CCHC áp dụng trong nội bộ Thành phố và công bố công khai. Hướng dẫn UBND các quận, huyện, thị xã xây dựng và ban hành Chỉ số CCHC áp dụng đối với UBND các xã, phường, thị trấn.

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về CCHC đối với cán bộ, công chức các Sở và cơ quan ngang Sở, UBND các quận, huyện, thị xã, các cơ quan của Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn Thành phố.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai các nội dung về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Chủ trì triển khai công tác tuyên truyền về cải cách hành chính.

- Định kỳ tham mưu UBND Thành phố tổ chức giao ban toàn Thành phố về CCHC; tổng kết việc thực hiện Kế hoạch CCHC nhà nước của Thành phố giai đoạn 2021 - 2025.

2.2. Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất UBND Thành phố thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan giúp UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC tại các Sở và cơ quan ngang Sở, cơ quan của Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã, UBND các xã, phường, thị trấn.

2.3. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất UBND Thành phố thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tài chính công. Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch CCHC hàng năm.

2.4. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất UBND Thành phố thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số. Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số.

2.4. Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất UBND Thành phố thực hiện các nhiệm vụ về cải cách TTHC; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu giúp lãnh đạo UBND Thành phố tổ chức đối thoại trực tiếp giữa UBND Thành phố với tổ chức, doanh nghiệp về TTHC.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu UBND Thành phố ban hành kế hoạch triển khai việc xây dựng quy trình giải quyết công việc của cơ quan hành chính theo hướng ứng dụng CNTT kết hợp với hệ thống quản lý chất lượng ISO điện tử.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng Kế hoạch triển khai tích hợp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của Thành phố với Cổng dịch vụ công Quốc gia theo chỉ đạo của Chính phủ.

- Hàng quý, tổng hợp kết quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của các cơ quan, đơn vị báo cáo UBND Thành phố.

3. Đề nghị Trường Đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong Hà Nội và các Trung tâm bồi dưỡng chính trị quận, huyện, thị xã

Chủ trì lồng ghép các nội dung CCHC vào các chương trình ngoại khóa, báo cáo chuyên đề tại các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

4. Các cơ quan báo chí, tuyên truyền (Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, Báo Hà Nội mới, Báo Kinh tế và Đô thị, Báo An ninh Thủ đô, Cổng Giao tiếp điện tử thành phố Hà Nội)

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC trên báo, đài, báo điện tử; tuyên truyền, phổ biến sâu, rộng, có trọng tâm, trọng điểm, bằng nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về công tác CCHC; đồng thời giúp người dân, doanh nghiệp được tiếp cận để hiểu rõ hơn về các nội dung công tác CCHC gắn với chủ đề công tác năm của Thành phố.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ; (Để báo cáo)
- Bộ Nội vụ; (Để báo cáo)
- TT Thành ủy, TT HĐND TP; (Để báo cáo)
- Chủ tịch, các Phó CT UBND Thành phố;
- VP Thành ủy; các Ban Đảng Thành ủy;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND Thành phố;
- Sở và cơ quan ngang Sở;
- Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, Công an Hà Nội, Cảnh sát PC&CC TPHN, Cục Thuế Hà Nội, Bảo hiểm xã hội TP, Cục Hải quan TP, Kho bạc Nhà nước Hà Nội, Chi nhánh NHNN TP Hà Nội, Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
- HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã;
- Trường ĐTCB Lê Hồng Phong Hà Nội;
- Viện NCPT Kinh tế-Xã hội HN
- Trung tâm Dịch vụ việc làm Hà Nội;
- Công ty TNHH MTV Nước sạch Hà Nội;
- Các Báo: Hà Nội mới, KT vàĐT, cổng TTĐT;
- Đài PT và TH Hà Nội;
- VPUB: CVP, các PVP, ĐT, KT, NC, TH;
- Lưu: VT, NC, SNV(10 bản).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Chu Ngọc Anh

PHỤ LỤC
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH GIAI ĐOẠN 2021 - 2025
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2021 của UBND Thành phố)

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Giải trình/Nguồn nhiệm vụ
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH					
1.	Xây dựng tiêu chí đánh giá CCHC các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố giai đoạn 2021-2025	Quyết định phê duyệt của UBND Thành phố	Sở Nội vụ	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Quý II 2021	KH CCHC 2021
2.	Xây dựng Bộ chỉ số đánh giá cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố giai đoạn 2021-2025.	Quyết định của UBND Thành phố	Sở Nội vụ			Chương trình 01-Ctr/TU
3.	Kế hoạch cải thiện, đo lường Mức độ hài lòng của người dân (SIPAS) về giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố giai đoạn 2021-2025.	Kế hoạch	Sở Nội vụ			Chương trình 01-Ctr/TU, KH CCHC 2021
4.	Kế hoạch cải thiện, nâng cao chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính cấp tỉnh (PAPI) của Thành phố giai đoạn 2021-2025.	Kế hoạch	Sở Nội vụ			Chương trình 01-Ctr/TU, KH CCHC 2021
5.	Đề án: Xây dựng Trung tâm quản lý điều hành Thành phố.	Đề án				Chương trình 01-Ctr/TU
6.	Xây dựng Kế hoạch thông tin và tuyên truyền CCHC giai đoạn 2021 -2025 của Thành phố	Kế hoạch của UBND Thành phố	Sở Nội vụ	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Quý II 2021	KH CCHC 2021
7.	Xây dựng Kế hoạch thông tin và tuyên truyền	Kế hoạch	Sở Nội vụ	- Sở, Ban,		Sở TTTT đề xuất

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Giải trình/Nguồn nhiệm vụ
	CCHC hàng năm của Thành phố	của UBND Thành phố		Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã		
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ					
8.	Xây dựng Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Thành phố hàng năm	Kế hoạch	Sở Tư pháp	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Quý I hàng năm	Sở Tư pháp đề xuất
9.	Xây dựng Kế hoạch kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Thành phố hàng năm	Kế hoạch	Sở Tư pháp	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Quý I hàng năm	Sở Tư pháp đề xuất
10.	Báo cáo rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Thành phố hàng năm	Kế hoạch	Sở Tư pháp	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV hàng năm	Sở Tư pháp đề xuất
11.	Báo cáo kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Thành phố hàng năm	Kế hoạch	Sở Tư pháp	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV hàng năm	Sở Tư pháp đề xuất
12.	Công bố văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực hàng năm	Quyết định	Sở Tư pháp	- Sở, Ban, Ngành	Tháng 1 hàng năm	Sở Tư pháp đề xuất
13.	Triển khai việc thực hiện Quy định ủy quyền	Kế hoạch	Sở Tư pháp	Văn phòng	Hàng năm	Sở Tư pháp đề

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Giải trình/Nguồn nhiệm vụ
	cho công chức Tư pháp – Hộ tịch thực hiện chứng thực chữ ký, chứng thực bản sao			UBND Thành phố; Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Tài chính; UBND các quận, các phường		xuất
14.	Thực hiện hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy định ủy quyền cho công chức Tư pháp – Hộ tịch thực hiện chứng thực chữ ký, chứng thực bản sao	Văn bản, Kế hoạch	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND Thành phố; Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Tài chính; UBND các quận, các phường	Hàng năm	Sở Tư pháp đề xuất
15.	Kế hoạch phối hợp giữa Bộ Tư pháp và UBND Thành phố Hà Nội về tình hình thi hành Luật Thủ đô; nghiên cứu, đề xuất chính sách, lập hồ sơ đề nghị và xây dựng Luật Thủ đô (sửa đổi)	Kế hoạch	Sở Tư pháp	Bộ Tư pháp, các Bộ, Ngành liên quan; UBND các tỉnh trong Vùng Thủ đô; Thành ủy, HĐND Thành phố Hà Nội - Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Hàng năm	Chương trình 01-Ctr/TU, Sở Tư pháp đề xuất

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Giải trình/Nguồn nhiệm vụ
III	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH					
16.	Kế hoạch rà soát, thống kê, xây dựng quy trình thủ tục hành chính liên thông giai đoạn 2021-2025.	Kế hoạch	Văn phòng UBND Thành phố			Chương trình 01-Ctr/TU
17.	Kế hoạch rà soát, xây dựng, hoàn thiện quy trình giải quyết công việc hành chính nội bộ trong các cơ quan, đơn vị và các đơn vị trực thuộc.	Kế hoạch	Văn phòng UBND Thành phố			Chương trình 01-Ctr/TU
18.	Kế hoạch công tác kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông	Kế hoạch	Văn phòng UBND Thành phố	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Hàng năm	VP UBND TP đề xuất
19.	Kế hoạch kiểm tra công tác thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông	Kế hoạch	Văn phòng UBND Thành phố	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Hàng năm	VP UBND TP đề xuất
20.	Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính	Quyết định	Văn phòng UBND Thành phố	- Sở, Ban, Ngành	Hàng năm	Chương trình 01-Ctr/TU VP UBND TP đề xuất
21.	Khảo sát đánh giá việc thực hiện thủ tục hành chính	Kế hoạch	Văn phòng UBND Thành phố	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Hàng năm	VP UBND TP đề xuất
22.	Tập huấn nghiệp vụ	Kế hoạch	Văn phòng	- Sở, Ban,	Hàng năm	VP UBND TP đề

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Giải trình/Nguồn nhiệm vụ
			UBND Thành phố	Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã		xuất
23.	Triển khai hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố theo Nghị định 61/2018/NĐ-CP	Kế hoạch	Văn phòng UBND Thành phố	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	2021-2025	VP UBND TP đề xuất
24.	Xây dựng “Quy chế quản lý, khai thác và sử dụng hệ thống một cửa điện tử dùng chung 3 cấp Thành phố và các dịch vụ công trực tuyến dùng chung của Thành phố”	Quyết định	Văn phòng UBND Thành phố	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	2021	VP UBND TP đề xuất
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY					
25.	Đề án vị trí việc làm theo Nghị định 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 về vị trí việc làm và biên chế công chức, Nghị định 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.	Quyết định của UBND Thành phố	Sở Nội vụ			Chương trình 01- Ctr/TU
26.	Kế hoạch chuyển đơn vị sự nghiệp công lập sang tự chủ giai đoạn 2021-2025.	Kế hoạch	Sở Nội vụ/ Sở Tài chính			Chương trình 01- Ctr/TU, KH CCHC 2021
27.	Quy định phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực hạ tầng, kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội (thay thế Nghị quyết 08/2016/NQ-HĐND, ngày 03/8/2016 và Quyết	Quyết định của UBND Thành phố	Sở Kế hoạch và Đầu tư			Chương trình 01- Ctr/TU, KH CCHC 2021

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Giải trình/Nguồn nhiệm vụ
	định 41/2016/QĐ-UBND ngày 19/9/2016).					
V	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ					
28.	Đề án: Đào tạo bồi dưỡng nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức Thành phố giai đoạn 2021-2025.	Đề án	Sở Nội vụ			Chương trình 01-Ctr/TU, KH CCHC 2021
29.	Xây dựng và triển khai Kế hoạch thí điểm thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương tại các cơ quan, đơn vị thuộc UBND Thành phố.	Kế hoạch	Sở Nội vụ			Chương trình 01-Ctr/TU, KH CCHC 2021
30.	Xây dựng tiêu chí đánh giá CCHC các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố giai đoạn 2021-2025	Quyết định phê duyệt của UBND Thành phố	Sở Nội vụ	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Quý II 2021	KH CCHC 2021
V	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG					
31.	Xây dựng Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách: quy định định mức phân bổ ngân sách và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2022-2025 của Thành phố.	Nghị Quyết HĐND Thành phố	Sở Tài chính	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Tháng 11/2021	Chương trình 01-Ctr/TU, KH CCHC 2021, Sở Tài chính đề xuất
32.	Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các quy định về khung giá dịch vụ sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố.	Nghị Quyết HĐND Thành phố	Sở Tài chính			Chương trình 01-Ctr/TU, KH CCHC 2021
VI	XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ					
33.	Kiến trúc chính quyền điện tử Thành phố.	Quyết định	Sở Thông tin			Chương trình 01-

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Giải trình/Nguồn nhiệm vụ
		của UBND Thành phố	và Truyền thông			Ctrl/TU, KH CCHC 2021
34.	Chương trình mục tiêu Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.	Quyết định của UBND Thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông			Chương trình 01- Ctrl/TU, KH CCHC 2021, Sở TTTT đề xuất
35.	Kế hoạch triển khai tích hợp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của Thành phố với Cổng dịch vụ công Quốc gia theo chỉ đạo của Chính phủ.	Kế hoạch	Văn phòng UBND Thành phố			Chương trình 01- Ctrl/TU, KH CCHC 2021
36.	Xây dựng Kế hoạch triển khai hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động chỉ đạo điều hành UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố đến các cấp, các ngành trên địa bàn Thành phố: (1) Tiếp tục mở rộng triển khai Hệ thống quản lý, theo dõi, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố giao; (2) Triển khai Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của UBND Thành phố; (3) Triển khai Hệ thống thông tin báo cáo của Thành phố kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ giai đoạn 2021 - 2025.	Kế hoạch/Báo cáo của UBND Thành phố	Văn phòng UBND TP	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Quý II/2021	KH CCHC 2021, VP UBND Thành phố đề xuất
37.	Xây dựng Kế hoạch triển khai kênh tương tác giữa người dân, tổ chức với Chính quyền Thành phố thông qua Cổng thông tin điện tử	Kế hoạch của UBND Thành phố	Văn phòng UBND TP	- Sở, Ban, Ngành - UBND các	Quý II/2021	KH CCHC 2021, VP UBND Thành phố đề

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Giải trình/Nguồn nhiệm vụ
	Thành phố giai đoạn 2021 - 2025			quận, huyện, thị xã		xuất
38.	Xây dựng Kế hoạch phát triển Hệ thống quản lý văn bản và điều hành đảm bảo kết nối, liên thông trao đổi văn bản điện tử qua tất cả các cấp chính quyền của Thành phố và kết nối với Trục liên thông văn bản quốc gia giai đoạn 2021 – 2025	Kế hoạch của UBND Thành phố	Văn phòng UBND TP	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	Quý II/2021	KH CCHC 2021
39.	Kế hoạch Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng thành phố Hà Nội hàng năm	Kế hoạch	Sở Thông tin và Truyền thông			Sở TTTT đề xuất
40.	Tăng cường đẩy mạnh gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa cơ quan, đơn vị trong Thành phố	Kế hoạch	Văn phòng UBND TP	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	2021-2025	VP UBND Thành phố đề xuất
41.	Sửa đổi quy định quản lý, khai thác và sử dụng Hệ thống thư điện tử của thành phố Hà Nội	Quyết định	Văn phòng UBND TP	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	2021	VP UBND Thành phố đề xuất
42.	Xây dựng Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống Hợp trực tuyến thành phố Hà Nội	Quyết định	Văn phòng UBND TP	- Sở, Ban, Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã	2021	VP UBND Thành phố đề xuất
43.	Phát triển Hệ thống quản lý văn bản và điều	Kế hoạch	Văn phòng	- Sở, Ban,	2021-2025	VP UBND

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Giải trình/Nguồn nhiệm vụ
	hành đảm bảo kết nối, liên thông trao đổi văn bản điện tử qua tất cả các cấp chính quyền của Thành phố và kết nối Trục liên thông văn bản quốc gia		UBND TP	Ngành - UBND các quận, huyện, thị xã		Thành phố đề xuất